

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2023/TLST-DS, ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông A, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số X, đường Y, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Ông B, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm X, phường Y, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo uỷ quyền: C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số X, đường Y, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị X, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp Ấp C, xã D, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc ông B có nghĩa vụ trả cho ông A tổng số tiền 1.350.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng ông B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Ông A và ông B mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 13.125.000 đồng. Ông A đã nộp tạm ứng án phí 35.977.000 đồng tại Biên lai số 0008184 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ, ông A còn được nhận lại 22.852.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

2.3. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy